

Số: /BC-KCHT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo
Thông tư ban hành QCVN xxx:2026/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
về Công viên, cây xanh**

Kính gửi: Bộ trưởng Trần Hồng Minh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Thông tư ban hành QCVN xxx:2026/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công viên, cây xanh. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1.1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến quan hệ xã hội

Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh tại Việt Nam, hệ thống công viên và cây xanh ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm chất lượng môi trường sống, cân bằng sinh thái và nâng cao sức khỏe cộng đồng. Nhu cầu sử dụng không gian xanh, không gian công cộng của người dân đô thị ngày càng gia tăng cả về số lượng và chất lượng. Đồng thời, yêu cầu về phát triển đô thị bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm phát thải và cải thiện vi khí hậu đô thị đặt ra yêu cầu cấp thiết phải nâng cao chất lượng đầu tư, xây dựng và quản lý công viên, cây xanh.

Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành mới chỉ tập trung vào quy hoạch (như QCVN 01:2021/BXD) hoặc chỉ có yêu cầu kỹ thuật đối với cây xanh sử dụng công cộng tại đô thị (như Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20/12/2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2009/TT-BXD ngày 30/6/2009) hoặc hướng dẫn thiết kế ở mức tiêu chuẩn (TCVN 9257:2012), chưa có quy định đầy đủ, mang tính bắt buộc về yêu cầu kỹ thuật đối với công trình công viên và cây xanh sử dụng công cộng. Điều này dẫn đến sự thiếu đồng bộ trong tổ chức không gian, hạ tầng kỹ thuật, tiện ích và an toàn của công viên tại các địa phương.

Trên thế giới, xu hướng phát triển công viên đô thị hiện đại không chỉ dừng ở chức năng cảnh quan mà còn tích hợp đa chức năng như điều hòa nước mưa, tổ chức hoạt động cộng đồng, thể thao, giải trí, dịch vụ đô thị và tăng cường tương

tác xã hội. Việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành là thông lệ phổ biến nhằm kiểm soát chất lượng và bảo đảm hiệu quả vận hành của các không gian công cộng này.

1.2. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến quan hệ xã hội

Việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công viên, cây xanh phù hợp với các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là:

- Chủ trương phát triển đô thị bền vững, nâng cao chất lượng sống của người dân (Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kết luận số 224-KL/TW ngày 08/12/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW).

- Định hướng đột phá về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong đó quản lý, vận hành hạ tầng (Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia);

- Quan điểm xây dựng pháp luật bám sát thực tiễn, tăng tính khả thi, loại bỏ các khoảng trống pháp lý (Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới);

- Quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và trách nhiệm của Bộ Xây dựng trong quản lý lĩnh vực công viên, cây xanh (Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật Xây dựng; Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09/10/2025 của Chính phủ về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước).

Các chủ trương này tạo nền tảng chính trị - pháp lý quan trọng để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng công viên, cây xanh.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

2.1. Quan hệ xã hội chưa có pháp luật điều chỉnh liên quan đến dự thảo Thông tư

Qua rà soát hệ thống pháp luật hiện hành, có thể nhận diện một số nhóm quan hệ xã hội quan trọng liên quan đến công viên, cây xanh chưa được điều chỉnh đầy đủ hoặc còn thiếu các quy định mang tính bắt buộc, cụ thể như sau:

(1) Quan hệ trong hoạt động thiết kế, đầu tư xây dựng công viên: Hiện chưa có quy chuẩn kỹ thuật quy định cụ thể về tổ chức không gian, phân khu chức năng, tỷ lệ sử dụng đất, bố trí hạ tầng kỹ thuật, tiện ích công cộng trong công viên. Điều này dẫn đến tình trạng mỗi địa phương áp dụng khác nhau, thiếu thống nhất, ảnh

hưởng đến chất lượng công trình.

(2) Quan hệ trong quản lý, vận hành và khai thác công viên: Chưa có quy định đầy đủ về yêu cầu an ninh, an toàn, chiếu sáng, giám sát, bảo trì, duy tu công viên; cũng như trách nhiệm của các chủ thể trong quản lý vận hành, dẫn đến nhiều công viên xuống cấp, thiếu an toàn hoặc sử dụng không hiệu quả.

(3) Quan hệ trong sử dụng công viên của cộng đồng: Các quy định về tiếp cận, sử dụng không gian công cộng, đặc biệt đối với nhóm yếu thế (người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em) chưa được cụ thể hóa trong các yêu cầu kỹ thuật bắt buộc.

(4) Quan hệ giữa lợi ích công cộng và hoạt động kinh doanh trong công viên: Hiện chưa có quy định rõ ràng về giới hạn sử dụng đất cho mục đích kinh doanh cho các loại công viên theo từng cấp, dẫn đến nguy cơ thương mại hóa không gian công cộng, làm giảm diện tích cây xanh và ảnh hưởng đến quyền tiếp cận của người dân.

(5) Quan hệ trong bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu: Thiếu các quy định kỹ thuật cụ thể về tích hợp công viên với hệ thống thoát nước đô thị, hồ điều hòa, sử dụng vật liệu thấm nước, năng lượng tái tạo,... trong khi đây là xu hướng quan trọng trong phát triển đô thị bền vững.

2.2. Lý do cần có quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công viên, cây xanh là cần thiết do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Khắc phục khoảng trống pháp lý: Hệ thống quy định hiện hành chưa đầy đủ, thiếu tính bắt buộc đối với các yêu cầu kỹ thuật cụ thể.
- Bảo đảm thống nhất quản lý nhà nước: Tạo cơ sở pháp lý thống nhất để các địa phương áp dụng trong đầu tư, xây dựng và quản lý công viên.
- Nâng cao chất lượng công trình và dịch vụ công cộng: Quy định rõ các tiêu chí về công năng, tiện ích, an toàn, môi trường.
- Bảo vệ quyền lợi của người dân: Bảo đảm quyền tiếp cận công bằng đối với không gian xanh và công cộng.
- Thúc đẩy phát triển đô thị bền vững: Gắn công viên với các chức năng sinh thái, hạ tầng kỹ thuật và thích ứng biến đổi khí hậu.
- Tạo điều kiện thu hút đầu tư xã hội hóa: Quy định rõ ràng về phạm vi, giới hạn hoạt động kinh doanh trong công viên.

2.3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Theo quy định của pháp luật hiện hành, Bộ Xây dựng có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực công viên, cây xanh. Việc ban

hành Quy chuẩn này là phù hợp với Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Xây dựng và Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09/10/2025 của Chính phủ về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước.

Quy chuẩn kỹ thuật là công cụ pháp lý bắt buộc áp dụng, có hiệu lực trực tiếp trong hoạt động đầu tư xây dựng và quản lý công trình. Do đó, việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công viên, cây xanh là đúng thẩm quyền và cần thiết để điều chỉnh các quan hệ xã hội nêu trên.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Từ kết quả đánh giá thực trạng quan hệ xã hội, Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng đề nghị Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN xxx:2026/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Đồng thời giao Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chuẩn sau khi ban hành.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Thông tư ban hành QVVN xxx:2026/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công viên, cây xanh./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn (để b/c);
- Lưu: VT, HTĐT

Tạ Quang Vinh